

Số: /BC-BVHTTDL

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO**Tổng kết việc thi hành Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng**

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tiến hành tổng kết việc thi hành Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/ 2024 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng. Kết quả như sau:

I. BỐI CẢNH, SỰ CẦN THIẾT TỔNG KẾT**1. Bối cảnh trong nước và quốc tế có liên quan**

Trong giai đoạn 2024 - 2026, bối cảnh trong nước và quốc tế có nhiều biến động nhanh chóng, đặc biệt là sự phát triển mạnh mẽ của khoa học, công nghệ và các nền tảng số, đã đặt ra yêu cầu cấp thiết đối với công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực Internet và thông tin trên mạng.

Trên phạm vi toàn cầu, sự bùng nổ của công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI), Internet vạn vật (IoT) và các nền tảng xuyên biên giới đã làm thay đổi căn bản phương thức sản xuất, phân phối và tiêu thụ thông tin. Các nền tảng mạng xã hội, dịch vụ nội dung số phát triển với quy mô lớn, tốc độ lan truyền nhanh, phạm vi ảnh hưởng rộng, vượt qua ranh giới quốc gia, đặt ra thách thức ngày càng lớn đối với các quốc gia trong việc kiểm soát thông tin, bảo đảm an ninh mạng và bảo vệ người sử dụng.

Trong nước, quá trình chuyển đổi số quốc gia được triển khai mạnh mẽ trên tất cả các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội. Internet và không gian mạng đã trở thành môi trường thiết yếu phục vụ hoạt động thông tin, truyền thông, sản xuất, kinh doanh, giáo dục và giải trí. Các dịch vụ Internet, nền tảng số, mạng xã hội và trò chơi điện tử trực tuyến phát triển nhanh cả về số lượng, quy mô và tính năng, ngày càng có tác động sâu rộng đến đời sống xã hội.

Tuy nhiên, cùng với sự phát triển đó, không gian mạng cũng phát sinh nhiều vấn đề phức tạp, nổi lên là:

(01) Tình trạng thông tin xấu độc, tin giả, thông tin sai sự thật lan truyền nhanh, khó kiểm soát;

(02) Vấn đề bảo vệ trẻ em trên không gian mạng trước sự phát triển mạnh của các nền tảng xuyên biên giới cùng với các nguy cơ trẻ em sử dụng mạng xã hội, tiếp xúc với các thông tin sai lệch, bạo lực và lừa đảo.

(03) Sự xuất hiện của các mô hình mới như livestream, quảng cáo, bán hàng....;

(04) Cụ thể hóa các chỉ đạo, định hướng của Đảng và Nhà nước như: Thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp văn hóa - trò chơi điện tử trên mạng được xác định là một trong các ngành công nghiệp văn hóa, trong đó có nội dung khuyến khích phát triển các trò chơi do Việt Nam sản xuất, phục vụ nhu cầu giải trí của người dân, đồng thời là công cụ để giáo dục, quảng bá hiệu quả lịch sử, văn hóa Việt Nam ra thế giới; bảo vệ trẻ em khi sử dụng mạng xã hội; tiếp tục cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính và điều kiện doanh.

Trong bối cảnh đó, Nghị định số 147/2024/NĐ-CP được Chính phủ ban hành thay thế Nghị định số 72/2013/NĐ-CP, đánh dấu bước chuyển quan trọng trong việc hoàn thiện khung pháp lý, tăng cường quản lý hoạt động cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng, trong đó trọng tâm là các nội dung về định danh người sử dụng, trách nhiệm của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ và phân cấp quản lý nhà nước.

Sau hơn một năm triển khai thi hành (từ ngày 25/12/2024), Nghị định đã bước đầu phát huy hiệu quả, góp phần thiết lập hành lang pháp lý tương đối đầy đủ nhằm nâng cao hiệu lực quản lý, từng bước làm lành mạnh hóa môi trường mạng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người sử dụng, đặc biệt là trẻ em.

Bên cạnh đó, việc thực thi Nghị định được đặt trong bối cảnh có sự thay đổi về tổ chức bộ máy hành chính nhà nước theo chủ trương của Đảng và Nhà nước. Việc sắp xếp, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các bộ, ngành; chuyển giao chức năng quản lý nhà nước trong lĩnh vực thông tin điện tử từ Sở Thông tin và Truyền thông sang Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại một số địa phương; cũng như việc tổ chức chính quyền địa phương theo mô hình mới đã làm thay đổi đầu mối và phương thức triển khai công tác quản lý.

Trong khi đó, một số quy định tại Nghị định số 147/2024/NĐ-CP về thẩm quyền, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị chưa được điều chỉnh kịp thời theo mô hình tổ chức mới, dẫn đến phát sinh khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, đặc biệt tại cấp địa phương.

Đồng thời, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, định hướng quản lý ngành, lĩnh vực như: Luật An ninh mạng năm 2025 (có hiệu lực từ ngày 01/7/2026), đặt ra yêu cầu rà soát, đánh giá để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ giữa các quy định của Nghị định số 147/2024/NĐ-CP với hệ thống pháp luật có liên quan; Chỉ thị 05-CT/TW, ngày 30/3/2026 của Bộ Chính trị ban hành về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với báo chí, truyền thông trên không gian mạng trong tình hình mới, đã chỉ đạo *ngiên cứu, xây dựng ban hành quy định cấm trẻ em dưới 16 tuổi tham gia mạng xã hội; bảo đảm môi trường an toàn, lành mạnh cho trẻ em khi tham gia mạng xã hội*; Chỉ thị số 30/CT-TTg của ngày 29/8/2024 Thủ tướng Chính phủ về phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam. Theo đó, khẳng định rõ vai trò chiến lược của trò chơi điện tử là một trong

12 ngành công nghiệp văn hóa quan trọng, cần xây dựng các chính sách hỗ trợ cụ thể nhằm khuyến khích phát triển các sản phẩm trò chơi điện tử mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc. Ngoài ra, Quyết định số 2486/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 cũng đã chỉ giao nhiệm vụ cho Bộ quản lý lĩnh vực trò chơi điện tử trên mạng chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan, địa phương chủ động rà soát, bổ sung, đề xuất bổ sung cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển các sản phẩm phần mềm và trò chơi điện tử mang đậm bản sắc Việt Nam và phù hợp với xu thế phát triển của thế giới; Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam cũng nêu rõ thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, thị trường văn hóa, định vị sản phẩm văn hoá thương hiệu quốc gia gắn với phát triển du lịch văn hóa. Gần đây nhất là Nghị quyết số 28/2026/QH16 của Quốc hội về phát triển văn hóa Việt Nam cũng đưa ra ưu đãi cho các tổ chức, cá nhân đầu tư vào hạ tầng số, phát triển các giải pháp công nghệ cao cho văn hóa và phát triển trọng tâm một số ngành, lĩnh vực công nghiệp văn hóa, bao gồm: du lịch văn hóa; điện ảnh; nghệ thuật biểu diễn; mỹ thuật; trò chơi điện tử trên mạng có nội dung giáo dục, tuyên truyền, quảng bá giá trị văn hóa, lịch sử Việt Nam...

- Đối với lĩnh vực viễn thông và tài nguyên Internet, Ngày 22/12/2024 Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia quy định: *“Đơn giản hóa tối đa các thủ tục hành chính; ...”, “Khẩn trương sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện đồng bộ các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, ... để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản, ..., đơn giản hóa tối đa các thủ tục hành chính;”*; *“Phát triển hạ tầng viễn thông, Internet đáp ứng yêu cầu dự phòng, kết nối, an toàn, bền vững, hệ thống truyền dẫn dữ liệu qua vệ tinh, mạng cáp quang băng thông rộng tốc độ cao phủ sóng toàn quốc, mạng thông tin di động 5G, 6G và các thế hệ tiếp theo”*; Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới nêu rõ *“Khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa.”*, *“Triệt để cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư, kinh doanh, hành nghề, thủ tục hành chính bất hợp lý.”*; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân yêu cầu: *“Hoàn thành việc rà soát, loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp, cản trở sự phát triển của doanh nghiệp tư nhân; thực hiện cắt giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật, ít nhất 30% điều kiện kinh doanh và tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo. Triển khai mạnh mẽ việc cung cấp dịch vụ công cho doanh nghiệp không phụ thuộc vào địa giới hành chính”*; Kết luận số 18-KL/TW ngày 02/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIV về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư công trung hạn 5 năm 2026 - 2030 gắn với thực hiện mục tiêu phân đầu tăng trưởng “2 con số”: *“Hoàn thành việc cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50%*

chi phí tuân thủ thủ tục hành chính của năm 2026 so với năm 2024 (ở Trung ương và địa phương) và phấn đấu tiếp tục cắt giảm tối thiểu 30% các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, 100% các điều kiện kinh doanh không cần thiết”. Theo đó, năm 2026, Chính phủ đã ban hành các nghị quyết để thực hiện mục tiêu trên, trong đó có nội dung liên quan đến lĩnh vực tài nguyên Internet: Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP đã đưa dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền ra khỏi danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP của Chính phủ và Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP (Phụ lục I.3) quy định phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ, trong đó xác định Chính phủ không quy định chi tiết điều kiện hoạt động của tổ chức, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền theo khoản 4 Điều 48 Luật Viễn thông.

Từ những yếu tố nêu trên cho thấy, việc tổng kết, đánh giá toàn diện tình hình thi hành Nghị định số 147/2024/NĐ-CP là cần thiết nhằm: (i) Đánh giá đúng thực trạng triển khai và hiệu quả thi hành; (ii) Nhận diện đầy đủ các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn; (iii) Bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật; (iv) Phù hợp với mô hình tổ chức bộ máy mới; (v) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; (vi) Đồng thời tạo điều kiện thúc đẩy phát triển ngành công nghiệp trò chơi điện tử nói riêng và nền kinh tế số, xã hội số nói chung trong giai đoạn tiếp theo để xây dựng các sản phẩm mang đậm bản sắc văn hóa Việt Nam, vừa có giá trị kinh tế, vừa trở thành công cụ để quảng bá văn hóa, đất nước, con người Việt Nam.

2. Quá trình thực hiện tổng kết

Để phục vụ việc xây dựng Báo cáo tổng kết tình hình thi hành và hoàn thiện nội dung văn bản quy định chi tiết Nghị định số 147/2024/NĐ-CP, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành Công văn số 666/PTTH&TTĐT ngày 12/3/2026 về việc đánh giá thi hành Nghị định, gửi tới 34 Sở Văn hóa và Thể thao/Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại các địa phương, cùng gần 200 tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực trang thông tin điện tử tổng hợp, mạng xã hội và cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng.

Hợp với các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ xuyên biên giới, các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng để lắng nghe ý kiến của các đơn vị này trong việc thực thi Nghị định 147/2024/NĐ-CP

Đồng thời, Bộ cũng đã lấy ý kiến, thu thập thông tin từ một số nền tảng xuyên biên giới có số lượng lớn người sử dụng tại Việt Nam, bao gồm Facebook, Google và TikTok, nhằm bảo đảm việc đánh giá được thực hiện toàn diện, khách quan, phản ánh đầy đủ thực tiễn triển khai.

Trên cơ sở tổng hợp ý kiến của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp; kết quả theo dõi, đánh giá của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong quá trình tổ chức thi hành Nghị định kể từ khi có hiệu lực; cũng như nội dung các báo cáo tổng kết

của các đơn vị liên quan, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch báo cáo một số nội dung tổng kết tình hình thi hành Nghị định số 147/2024/NĐ-CP như sau:

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH

1. Công tác chỉ đạo, triển khai và tổ chức thi hành

1. Công tác phổ biến, tuyên truyền và hướng dẫn thi hành

Ngay sau khi Nghị định số 147/2024/NĐ-CP được ban hành, công tác phổ biến, tuyên truyền và hướng dẫn thi hành đã được triển khai đồng bộ từ Trung ương đến địa phương, góp phần nâng cao nhận thức và bảo đảm việc thực hiện thống nhất trên phạm vi cả nước.

1.1. Công tác triển khai ở Trung ương

Cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành đã chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương tổ chức phổ biến, quán triệt và hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị định.

Nhằm kịp thời phổ biến, hướng dẫn và giải đáp các vướng mắc trong quá trình triển khai thi hành các quy định mới, ngay sau khi Nghị định được ban hành ngày 09/11/2024, Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử đã tham mưu Bộ tổ chức Hội nghị phổ biến Nghị định số 147/2024/NĐ-CP tại Hà Nội vào ngày 28/11/2024, kết nối trực tuyến với 63 điểm cầu tại các Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Bên cạnh đó, Bộ đã tổ chức thêm 03 hội nghị tập huấn chuyên sâu theo từng nhóm đối tượng chịu sự điều chỉnh của Nghị định, qua đó góp phần nâng cao chất lượng triển khai, bảo đảm phù hợp với đặc thù của từng lĩnh vực.

Song song với công tác phổ biến, cơ quan quản lý nhà nước đã ban hành các văn bản hướng dẫn nhằm cụ thể hóa và hỗ trợ triển khai thực hiện. Từ thời điểm Nghị định được ban hành đến nay, Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử đã ban hành 05 công văn hướng dẫn gửi các cơ quan chuyên môn tại địa phương và các tổ chức, doanh nghiệp thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp, mạng xã hội để thống nhất trong quá trình thực hiện.

1.2. Công tác triển khai tại địa phương

Tại các địa phương, các Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao đã chủ động, tích cực triển khai công tác phổ biến, tuyên truyền và tổ chức thực hiện Nghị định.

Cụ thể: Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn thực hiện các quy định của Nghị định; Tổ chức các hội nghị trực tuyến, lớp tập huấn nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác thông tin ở cơ sở; Tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành các văn bản quản lý cụ thể, trong đó có quy định về thời gian hoạt động của điểm truy cập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử.

Một số địa phương đã triển khai sớm, chủ động và hiệu quả, như: Hải Phòng: đã tổ chức tập huấn cho doanh nghiệp và cơ quan quản lý ngay từ tháng 11/2024, bảo đảm sẵn sàng triển khai khi Nghị định có hiệu lực; Bắc Ninh: đã ban hành Quyết định số 154/QĐ-UBND ngày 03/02/2026 để bãi bỏ các quy định không còn phù hợp, bảo đảm thống nhất với Nghị định mới.

Bên cạnh đó, các địa phương đã tăng cường phối hợp với lực lượng Công an trong việc theo dõi, phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm trên không gian mạng, đặc biệt là đối với tin giả, tin sai sự thật và thông tin xấu độc.

1.3. Đánh giá chung

Nhìn chung, công tác phổ biến, tuyên truyền và hướng dẫn thi hành Nghị định số 147/2024/NĐ-CP đã được triển khai kịp thời, đồng bộ từ Trung ương đến địa phương, với nhiều hình thức linh hoạt, phù hợp với từng nhóm đối tượng.

Qua đó, nhận thức và ý thức tuân thủ pháp luật của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp từng bước được nâng cao, tạo tiền đề quan trọng cho việc triển khai hiệu quả các quy định của Nghị định trong thực tiễn.

2. Công tác tổ chức thực hiện

2.1. Triển khai phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước

Thực hiện chủ trương đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, nâng cao tính chủ động của địa phương và đơn giản hóa thủ tục hành chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã chủ trì, phối hợp xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quan trọng, gồm:

(01) Nghị định số 137/2025/NĐ-CP quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch;

(02) Nghị định số 138/2025/NĐ-CP quy định về phân quyền, phân cấp quản lý nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch;

(03) Quyết định số 1616/QĐ-TTg ngày 28/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Trên cơ sở đó, các địa phương đã chủ động triển khai thực hiện theo thẩm quyền. Theo thống kê, từ thời điểm các quy định về phân cấp, phân quyền có hiệu lực (từ tháng 7/2025 đến nay), các địa phương đã cấp 40 Giấy xác nhận thông báo cung cấp dịch vụ mạng xã hội, chủ yếu tập trung tại thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh.

Việc phân cấp, phân quyền đã bước đầu phát huy hiệu quả, góp phần rút ngắn thời gian xử lý thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, doanh nghiệp.

2.2. Tình hình tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp và nâng cao nhận thức của tổ chức, cá nhân

Các tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ thông tin trên mạng cơ bản đã nắm bắt và thực hiện các quy định của pháp luật. Cơ bản thực hiện đúng quy định về thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp; tuân thủ các điều kiện cung cấp dịch vụ mạng xã hội; tuân thủ các quy định về cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng. Từng bước nâng cao trách nhiệm trong quản lý, kiểm soát nội dung thông tin trên nền tảng.

Thông qua công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hướng dẫn triển khai, nhận thức của các tổ chức, doanh nghiệp và người sử dụng dịch vụ Internet về trách nhiệm tuân thủ pháp luật đã được nâng lên rõ rệt. Ý thức chấp hành pháp luật, đặc biệt trong việc kiểm soát nội dung thông tin; tuân thủ quy định khi cung cấp và sử dụng dịch vụ... từng bước được cải thiện, góp phần xây dựng môi trường mạng lành mạnh, an toàn.

III. KẾT QUẢ THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH

1. Trang thông tin điện tử tổng hợp

Tại các địa phương, công tác quản lý đối với trang thông tin điện tử tổng hợp (TTĐTTH) được triển khai tương đối đồng bộ và đạt được nhiều kết quả tích cực. Hệ thống Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước được duy trì, vận hành ổn định, phát huy hiệu quả trong công tác chỉ đạo, điều hành và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

Công tác thẩm định, cấp phép thiết lập TTĐTTH được thực hiện nghiêm túc, đúng trình tự, thủ tục theo quy định. Theo số liệu thống kê, tỉnh Tuyên Quang đã cấp phép cho **56** đơn vị; thành phố Hải Phòng hiện quản lý **25** trang thông tin điện tử tổng hợp; tỉnh Vĩnh Long đã cấp **52** giấy phép (sau sáp nhập hiện còn **04** giấy phép còn hiệu lực). Qua đó cho thấy hoạt động cấp phép tại địa phương cơ bản được triển khai ổn định, đáp ứng nhu cầu thiết lập và vận hành trang thông tin điện tử của các tổ chức, doanh nghiệp.

Bên cạnh công tác cấp phép, hoạt động hậu kiểm từng bước được tăng cường, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước. Tình trạng báo hóa sai khi Nghị định 147/2024/NĐ-CP được thi hành đã giảm đáng kể và từng bước được kiểm soát.

Nhìn chung, công tác cấp phép và quản lý sau cấp phép đối với TTĐTTH tại địa phương đã có chuyển biến tích cực, ngày càng đi vào nền nếp, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực thông tin điện tử. Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ TTĐTTH đã thực hiện nghiêm túc trách nhiệm kiểm tra, giám sát nội dung trước và sau khi đăng tải, đảm bảo thông tin cung cấp tuân thủ quy định pháp luật.

2. Về mạng xã hội

Việc triển khai Nghị định số 147/2024/NĐ-CP đã tạo chuyển biến rõ nét trong công tác quản lý mạng xã hội, đặc biệt là các mạng xã hội do doanh nghiệp nước ngoài cung cấp xuyên biên giới vào Việt Nam. Các quy định mới đã góp phần tăng cường trách nhiệm của doanh nghiệp trong kiểm duyệt nội dung, nâng cao hiệu quả xử lý thông tin vi phạm, đồng thời thiết lập và củng cố cơ chế phối hợp với các nền tảng số, đặc biệt là các nền tảng xuyên biên giới. Qua đó, từng bước thu hẹp khoảng cách trong phương thức quản lý giữa doanh nghiệp trong nước và nước ngoài, tạo môi trường pháp lý bình đẳng hơn, góp phần thúc đẩy phát triển hệ sinh thái số và mạng xã hội Việt Nam.

Một số quy định mới đã phát huy hiệu quả rõ rệt trong thực tiễn, cụ thể như sau:

Thứ nhất, Nghị định đã lần đầu tiên thiết lập hành lang pháp lý cho hoạt động livestream một loại hình truyền thông số phát triển nhanh nhưng trước đây chưa có quy định điều chỉnh đầy đủ. Từ khi Nghị định có hiệu lực đến nay, cơ quan quản lý đã tiếp nhận khoảng **25** hồ sơ đề nghị cấp phép cho mạng xã hội có tính năng livestream và đã cấp phép cho **05** mạng xã hội triển khai tính năng này, qua đó bước đầu đưa hoạt động livestream vào khuôn khổ quản lý.

Thứ hai, Nghị định tiếp cận theo hướng mở đối với mô hình nền tảng số đa dịch vụ, cho phép tích hợp nhiều loại hình dịch vụ trên cùng một nền tảng. Thực tiễn cho thấy xu hướng tích hợp giữa mạng xã hội với trang thông tin điện tử tổng hợp, sàn thương mại điện tử hoặc dịch vụ phát thanh, truyền hình ngày càng gia tăng. Đến nay, cơ quan quản lý đã tiếp nhận **13** hồ sơ và cấp phép cho 05 nền tảng hoạt động theo mô hình này, góp phần thúc đẩy đổi mới sáng tạo và nâng cao trải nghiệm người dùng.

Thứ ba, việc phân loại quy mô mạng xã hội để áp dụng thủ tục hành chính phù hợp đã phát huy hiệu quả tích cực. Theo đó, các mạng xã hội quy mô nhỏ chỉ cần thực hiện thủ tục thông báo với thành phần hồ sơ đơn giản và thời gian xử lý rút ngắn từ 25 ngày xuống còn 05 ngày làm việc, trong khi các nền tảng quy mô lớn hoặc có tính năng nhạy cảm như livestream, thu phí phải thực hiện thủ tục cấp phép chặt chẽ hơn. Từ đầu năm 2025 đến nay, có 14 mạng xã hội được cấp Giấy phép, trong khi số lượng được cấp Giấy xác nhận lên tới **61**, cho thấy chính sách này đã góp phần giảm gánh nặng thủ tục, khuyến khích doanh nghiệp trong nước tham gia phát triển nền tảng số.

Thứ tư, quy định về định danh và xác thực tài khoản người sử dụng đã góp phần hạn chế tình trạng tài khoản ảo, tài khoản nặc danh. Sau khi Nghị định có hiệu lực, các doanh nghiệp trong nước đã triển khai hệ thống xác thực theo quy định; đồng thời, các nền tảng xuyên biên giới lớn cũng đã áp dụng cơ chế xác thực qua số điện thoại và khuyến nghị người dùng hoàn thiện thông tin. Việc này bước đầu nâng cao trách nhiệm của người sử dụng, đồng thời hỗ trợ cơ quan quản lý trong công tác kiểm soát, xử lý thông tin vi phạm.

Thứ năm, Nghị định đã thiết lập cơ chế pháp lý rõ ràng nhằm cân bằng trách nhiệm giữa doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ xuyên biên giới. Các nền tảng đều phải thực hiện nghĩa vụ kiểm tra, giám sát nội dung, phối hợp xử lý vi phạm và thiết lập công cụ tiếp nhận phản ánh của người dùng. Trên thực tế, các nền tảng lớn như Meta, Google, TikTok đã tăng cường hợp tác với cơ quan quản lý Việt Nam trong việc chặn, gỡ nội dung vi phạm. Hiệu quả của cơ chế này được thể hiện rõ trong việc kiểm soát thông tin trên mạng trong các dịp sự kiện chính trị quan trọng.

Thứ sáu, công tác bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng được chú trọng hơn. Các quy định mới yêu cầu doanh nghiệp phải triển khai giải pháp kỹ thuật nhằm bảo vệ người dùng chưa thành niên. Qua thẩm định hồ sơ cho thấy, các mạng xã hội trong nước đã không cho phép người dưới 16 tuổi tự tạo tài khoản nếu không có xác nhận của người giám hộ; đồng thời, các nền tảng xuyên biên giới cũng đã triển khai các biện pháp như hạn chế livestream, nhắn tin và cảnh báo nội dung nhạy cảm đối với người dùng chưa đủ tuổi.

Thứ bảy, các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân và quyền lợi người sử dụng được bổ sung và thực thi nghiêm túc. Các doanh nghiệp trong nước đã xây dựng cơ chế bảo vệ thông tin người dùng và công khai trong thỏa thuận cung cấp dịch vụ; các nền tảng xuyên biên giới cũng đã minh bạch hóa chính sách quyền riêng tư, cách thức thu thập và phân phối nội dung.

Thứ tám, Nghị định đã bước đầu siết chặt hoạt động báo chí trên mạng xã hội. Các cơ quan báo chí khi hoạt động trên nền tảng mạng xã hội phải thực hiện thông báo với cơ quan quản lý và tuân thủ giấy phép hoạt động báo chí. Đến nay đã có hơn **50** cơ quan báo chí thực hiện thông báo. Đồng thời, từ tháng 10/2025, cơ quan quản lý đã triển khai chiến dịch rà soát, xử lý các tài khoản, kênh hoạt động báo chí không phép; kết quả, các nền tảng xuyên biên giới đã chặn, gỡ **494** tài khoản, trang, kênh với hơn 200.000 video vi phạm.

Bên cạnh đó, tại địa phương, công tác quản lý mạng xã hội cũng đã có những chuyển biến tích cực. Một số địa phương đã chủ động xây dựng và vận hành các trang mạng xã hội chính thống của cơ quan nhà nước nhằm lan tỏa thông tin chính thống, định hướng dư luận. Điển hình, thành phố Hải Phòng đã quản lý, vận hành trang Fanpage “Thành phố Hải Phòng” với hơn 373.000 lượt theo dõi, góp phần nâng cao hiệu quả truyền thông chính sách. Tuy nhiên, việc triển khai thủ tục cấp Giấy xác nhận đối với các mạng xã hội quy mô nhỏ tại địa phương trên thực tế còn chưa phát sinh nhiều hồ sơ, do vẫn còn thiếu hướng dẫn cụ thể trong quá trình tổ chức thực hiện.

Nhìn chung, các quy định tại Nghị định số 147/2024/NĐ-CP đã bước đầu phát huy hiệu quả trong thực tiễn, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động cung cấp và sử dụng dịch vụ mạng xã hội, đồng thời

tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển và thúc đẩy hệ sinh thái số Việt Nam theo hướng bền vững.

3. Trò chơi điện tử trên mạng

Công tác quản lý hoạt động trò chơi điện tử trên mạng tiếp tục được triển khai đồng bộ, bám sát các quy định của pháp luật, qua đó từng bước nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực này.

Về phía doanh nghiệp, các đơn vị phát hành game đã chủ động xây dựng và hoàn thiện các cơ chế quản lý nội dung theo quy định, bao gồm: quy trình kiểm duyệt nội dung trước và sau khi phát hành; thực hiện phân loại trò chơi theo độ tuổi người chơi; hiển thị cảnh báo về thời gian sử dụng với thông điệp “Chơi quá 180 phút một ngày sẽ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe”; đồng thời tích hợp hệ thống lưu trữ, quản lý thông tin người chơi. Việc triển khai đồng bộ các giải pháp này đã góp phần hình thành môi trường giải trí lành mạnh, đặc biệt đối với đối tượng trẻ em và thanh thiếu niên.

Về phía cơ quan quản lý, cơ chế quản lý theo hướng phân loại trò chơi điện tử (G1, G2, G3, G4) tiếp tục được duy trì ổn định, tạo cơ sở cho việc áp dụng các biện pháp quản lý phù hợp với từng loại hình dịch vụ. Công tác kiểm soát nội dung trò chơi điện tử được tăng cường, góp phần hạn chế các nội dung không phù hợp, bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật.

Đáng chú ý, việc phân cấp thẩm quyền quản lý đã bước đầu phát huy hiệu quả. Thực hiện Nghị định số 137/2025/NĐ-CP, thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đã được phân cấp về Ủy ban nhân dân cấp xã. Cơ chế này đã góp phần đơn giản hóa thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ.

Theo số liệu thống kê, tỉnh Bắc Ninh hiện có 402 điểm cung cấp dịch vụ truy cập Internet và trò chơi điện tử công cộng đang hoạt động. Trong khi đó, một số địa phương như Hưng Yên, Lào Cai, Ninh Bình báo cáo không phát sinh doanh nghiệp đăng ký cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 mới trong thời gian qua, cho thấy sự phát triển thị trường có sự phân hóa theo từng địa bàn.

Nhìn chung, công tác quản lý trò chơi điện tử trên mạng đã đạt được những kết quả tích cực: hệ thống quản lý theo phân loại được duy trì; công tác kiểm soát nội dung từng bước được nâng cao; thị trường trò chơi điện tử tiếp tục phát triển theo hướng ổn định, có kiểm soát. Qua đó, góp phần bảo đảm cân bằng giữa mục tiêu phát triển ngành công nghiệp game và yêu cầu quản lý nhà nước trong bối cảnh môi trường số ngày càng phát triển.

4. Về bảo vệ người dùng và xử lý vi phạm

Công tác bảo vệ người dùng trên môi trường mạng gắn với hoạt động thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm tiếp tục được các cơ quan quản lý nhà nước quan tâm, triển khai đồng bộ từ trung ương đến địa phương, góp phần làm lành mạnh hóa không gian mạng.

Tại địa phương, các cơ quan chức năng đã chủ động triển khai các biện pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý vi phạm, đặc biệt là đối với hành vi phát tán thông tin sai sự thật, tin giả, tin xấu độc. Một số địa phương như Vĩnh Long, Lào Cai, Ninh Bình đã thành lập các “Tổ tiếp nhận và xử lý tin giả”, qua đó nâng cao năng lực tiếp nhận phản ánh, xác minh và xử lý kịp thời các thông tin vi phạm, góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người sử dụng.

Cùng với đó, công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm được triển khai quyết liệt. Tỉnh Ninh Bình đã tiến hành thanh tra 18 vụ việc, xử phạt 33 đối tượng với tổng số tiền 201 triệu đồng. Thành phố Hải Phòng đã yêu cầu hơn 100 tài khoản trên môi trường mạng gỡ bỏ các thông tin sai lệch, vi phạm quy định pháp luật. Tỉnh Lào Cai áp dụng các biện pháp kỹ thuật để ngăn chặn truy cập đối với hàng nghìn trang thông tin điện tử có dấu hiệu vi phạm. Các kết quả này cho thấy sự chủ động, linh hoạt của địa phương trong việc kết hợp giữa biện pháp hành chính và kỹ thuật nhằm bảo vệ người dùng trên không gian mạng.

Ở cấp trung ương, Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử đã tăng cường triển khai các hoạt động thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong phạm vi quản lý. Trong năm 2025, Cục đã tổ chức 02 đoàn thanh tra, 03 đoàn kiểm tra; ban hành 16 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền 833 triệu đồng. Đồng thời, nhằm nâng cao hiệu quả bảo vệ người dùng, Cục đã chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan, chuyển 360 trường hợp có dấu hiệu vi phạm đến các cơ quan có thẩm quyền để xử lý theo quy định; phối hợp xử lý hơn 140 tên miền vi phạm thông qua các biện pháp kỹ thuật phù hợp.

Trong năm 2026, công tác xử lý vi phạm tiếp tục được duy trì, với việc ban hành 03 quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thông tin điện tử, tổng số tiền 180 triệu đồng; đồng thời xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra nhằm tiếp tục nâng cao hiệu quả quản lý, tăng cường bảo vệ người sử dụng trên môi trường mạng.

Nhìn chung, công tác bảo vệ người dùng gắn với xử lý vi phạm đã đạt được những kết quả tích cực; các biện pháp phát hiện, ngăn chặn và xử lý vi phạm ngày càng được triển khai kịp thời, đồng bộ; cơ chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng từng bước được hoàn thiện, qua đó góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và tạo môi trường mạng an toàn, lành mạnh hơn cho người sử dụng.

5. Quản lý viễn thông và tài nguyên Internet

Các nội dung thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ tại Nghị định số 147/2024/NĐ-CP, tập trung chủ yếu thuộc lĩnh vực quản lý viễn thông và tài nguyên Internet. Qua rà soát, các quy định hiện hành Nghị định số 147/2024/NĐ-CP cơ bản được triển khai hiệu quả, phù hợp với thực tiễn quản lý và không phát sinh nội dung chồng chéo, thiếu thống nhất hoặc bất cập lớn cần sửa đổi theo các kiến nghị rà soát của Bộ Tư pháp.

Tuy nhiên, để bảo đảm thực hiện các chủ trương mới của Đảng, Nhà nước, các nghị quyết của Chính phủ về phân cấp, cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, chuyển đổi số và phát triển hạ tầng số quốc gia, cần nghiên cứu sửa đổi, bổ sung một số nội dung nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và tạo điều kiện thuận lợi hơn cho tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ KẾT QUẢ THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH, KHÓ KHĂN VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Đánh giá chung về kết quả thi hành Nghị định

Nghị định số 147/2024/NĐ-CP đã đóng vai trò quan trọng trong việc thiết lập hành lang pháp lý tương đối đầy đủ, đồng bộ cho hoạt động cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng. Việc ban hành Nghị định đã góp phần chuẩn hóa quy trình cấp phép, tăng cường quản lý nội dung thông tin, thúc đẩy việc định danh người dùng, đồng thời nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng.

Nhìn chung, các quy định tại Nghị định đã bước đầu đi vào cuộc sống, tạo chuyển biến tích cực trong hoạt động cung cấp dịch vụ, đặc biệt là dịch vụ mạng xã hội tại Việt Nam. Nghị định đã trở thành công cụ pháp lý quan trọng, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đồng thời tạo lập môi trường pháp lý minh bạch, thuận lợi hơn cho tổ chức, doanh nghiệp trong quá trình triển khai hoạt động.

Công tác tổ chức thực hiện Nghị định được triển khai nghiêm túc, đồng bộ từ trung ương đến địa phương. Hoạt động thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm được duy trì thường xuyên; cơ chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước, cũng như giữa cơ quan quản lý với các nền tảng số, từng bước được thiết lập và củng cố. Việc đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý đã góp phần nâng cao tính chủ động của địa phương, đồng thời tạo thuận lợi cho tổ chức, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính.

Bên cạnh đó, ý thức tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ và nhận thức của người sử dụng Internet đã có những chuyển biến tích cực. Các biện pháp quản lý, kiểm soát nội dung, bảo vệ người dùng, đặc biệt là trẻ em, từng

bước được chú trọng triển khai, góp phần xây dựng môi trường thông tin trên mạng ngày càng an toàn, lành mạnh.

Các quy định về viễn thông và tài nguyên Internet được triển khai hiệu quả trong thực tiễn, phù hợp với yêu cầu thực tiễn quản lý; tạo khung pháp lý đầy đủ, vững chắc cho hoạt động quản lý về viễn thông và tài nguyên Internet. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình tổ chức thực hiện Nghị định vẫn còn bộc lộ một số tồn tại, hạn chế. Công tác thanh tra, kiểm tra mặc dù đã được tăng cường nhưng chưa bao quát hết các loại hình dịch vụ mới phát sinh, đặc biệt là trên các nền tảng xuyên biên giới. Cơ chế phối hợp với một số nền tảng nước ngoài trong xử lý thông tin vi phạm còn chưa thực sự hiệu quả, vẫn xảy ra tình trạng chậm trễ trong một số trường hợp.

Việc triển khai phân cấp, phân quyền tại một số địa phương trong giai đoạn đầu còn gặp khó khăn, lúng túng; năng lực tổ chức thực thi chưa đồng đều giữa các địa bàn. Bên cạnh đó, mức độ tuân thủ pháp luật giữa các doanh nghiệp còn có sự chênh lệch; vẫn tồn tại các hành vi vi phạm, đặc biệt trong lĩnh vực quản lý, cung cấp và kiểm soát nội dung thông tin trên môi trường mạng.

Những tồn tại, hạn chế nêu trên cho thấy khoảng cách nhất định giữa quy định của pháp luật và thực tiễn phát triển nhanh chóng của công nghệ, dịch vụ số. Điều này đặt ra yêu cầu cần tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật, đồng thời nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện, tăng cường năng lực quản lý nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý trong bối cảnh mới.

2. Khó khăn, vướng mắc trong triển khai thi hành Nghị định

2.1. Về thể chế, tổ chức thực hiện

Bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình triển khai thi hành Nghị định số 147/2024/NĐ-CP trong thực tiễn còn phát sinh một số khó khăn, vướng mắc liên quan đến thể chế và tổ chức thực hiện.

Trước hết, một số quy định về thẩm quyền, trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước chưa được cập nhật kịp thời theo sự thay đổi của mô hình tổ chức bộ máy. Hiện nay, thẩm quyền cấp Giấy phép cung cấp dịch vụ mạng xã hội đã được chuyển từ Bộ Thông tin và Truyền thông sang Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; đồng thời, thẩm quyền cấp Giấy xác nhận thông báo cung cấp dịch vụ mạng xã hội đã được phân cấp về các Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao tại địa phương. Tuy nhiên, các quy định tại Nghị định chưa được sửa đổi, bổ sung tương ứng, dẫn đến tình trạng thiếu thống nhất trong áp dụng, gây khó khăn cho tổ chức, doanh nghiệp trong quá trình tra cứu, thực hiện thủ tục hành chính.

Bên cạnh đó, quy trình xử lý thủ tục cấp Giấy phép cung cấp dịch vụ mạng xã hội hiện vẫn được thiết kế theo mô hình hai cấp (Cục thẩm định, Bộ ký cấp phép), với thời gian giải quyết là 25 ngày, bao gồm 09 bước và sự tham gia của

nhiều đơn vị liên quan. Trong bối cảnh Chính phủ đang đẩy mạnh phân cấp, phân quyền và cải cách thủ tục hành chính, quy trình này cần tiếp tục được rà soát để phù hợp hơn.

Liên quan đến phân cấp, phân quyền, trong giai đoạn đầu triển khai các quy định mới, một số địa phương còn lúng túng trong tổ chức thực hiện. Việc xây dựng quy trình nội bộ, phân công đơn vị chuyên môn tiếp nhận, xử lý hồ sơ cấp Giấy xác nhận thông báo cung cấp dịch vụ mạng xã hội còn chậm; công tác công bố, hướng dẫn thủ tục hành chính chưa được thực hiện đầy đủ, kịp thời. Mặc dù sau khi có hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành, tình hình đã từng bước được cải thiện, tuy nhiên việc rà soát, sửa đổi các văn bản liên quan chưa được thực hiện đồng bộ, dẫn đến cách thức tổ chức thực hiện giữa các địa phương còn thiếu thống nhất. Thực tế cho thấy, vẫn tồn tại song song các mô hình thực hiện khác nhau, như mô hình hai cấp (Sở tiếp nhận, thẩm định, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ký) và mô hình ủy quyền cho Sở trực tiếp ký cấp, gây khó khăn trong theo dõi, đánh giá và hướng dẫn chung.

Ngoài ra, trong quá trình thực thi còn phát sinh tình trạng chồng chéo, chưa rõ ràng về thẩm quyền giữa các cơ quan quản lý nhà nước, đặc biệt trong bối cảnh có sự điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ giữa các bộ, ngành sau khi chuyển giao lĩnh vực quản lý. Việc chưa phân định rõ trách nhiệm giữa Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Công an và Bộ Khoa học và Công nghệ trong một số nội dung quản lý liên quan đến thông tin trên mạng đã ảnh hưởng nhất định đến hiệu quả phối hợp và tổ chức thực hiện.

Về nguồn lực thực thi, đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý tại địa phương phần lớn còn kiêm nhiệm, thiếu nhân sự có chuyên môn sâu về kỹ thuật để phục vụ công tác thẩm định hệ thống, hạ tầng kỹ thuật của doanh nghiệp. Điều này dẫn đến hạn chế trong việc triển khai đầy đủ, hiệu quả các quy định quản lý trong bối cảnh các dịch vụ số ngày càng phát triển nhanh, phức tạp.

Những khó khăn, vướng mắc nêu trên cho thấy yêu cầu cần tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy định về thẩm quyền, quy trình, đồng thời đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với bảo đảm điều kiện thực thi; tăng cường tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và nâng cao năng lực tổ chức thực hiện trong thời gian tới.

2.2. Về quản lý trang thông tin điện tử tổng hợp

Trong quá trình triển khai thi hành Nghị định số 147/2024/NĐ-CP, công tác quản lý trang thông tin điện tử tổng hợp (TTĐTTH) đã bộc lộ một số khó khăn, vướng mắc cả về quy định pháp lý và năng lực tổ chức thực hiện, cụ thể như sau:

- Thứ nhất, bất cập trong quy định về điều kiện đăng ký kinh doanh và cấp phép: Quy định yêu cầu doanh nghiệp phải có “ngành, nghề đăng ký kinh doanh phù hợp” khi thiết lập trang TTĐTTH còn mang tính định tính, gây ra sự áp dụng

không thống nhất. Nhiều doanh nghiệp phải làm thủ tục bổ sung ngành nghề một cách máy móc, gây phát sinh thủ tục hành chính.

- Thứ hai, hạn chế về năng lực của đội ngũ nhân sự quản lý nội dung: Thực tế cho thấy, đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý trang TTĐTTH tại các địa phương và nhân sự quản lý nội dung của chính các doanh nghiệp chủ yếu là kiêm nhiệm, thiếu nguồn nhân lực chuyên sâu. Quy định hiện hành chưa bắt buộc nhân sự quản lý nội dung phải trải qua các khóa tập huấn, đào tạo nghiệp vụ quản lý thông tin điện tử, dẫn đến nhận thức về pháp luật và kỹ năng xử lý thông tin, kiểm duyệt nguồn tin còn yếu kém.

Những khó khăn, vướng mắc nêu trên cho thấy cần thiết phải tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy định liên quan đến quản lý trang TTĐTTH theo hướng cụ thể, rõ ràng, phù hợp với thực tiễn; đồng thời nâng cao năng lực thực thi, bảo đảm tính thống nhất, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước đối với loại hình dịch vụ này.

2.3. Quản lý mạng xã hội

Trong quá trình triển khai thi hành Nghị định số 147/2024/NĐ-CP, công tác quản lý mạng xã hội còn phát sinh một số khó khăn, vướng mắc tương tự như trang thông tin điện tử tổng hợp nêu trên. Ngoài ra, mạng xã hội còn có một số vướng mắc sau:

Liên quan đến bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng, trẻ em dưới 16 tuổi tham gia sử dụng mạng xã hội, mặc dù Nghị định đã quy định trách nhiệm đối với cha, mẹ hoặc người giám hộ theo pháp luật dân sự của trẻ em là phải đăng ký tài khoản bằng thông tin của cha, mẹ hoặc người giám hộ và phải giám sát, quản lý nội dung trẻ em truy cập, đăng tải và chia sẻ thông tin trên mạng xã hội; các nền tảng phải triển khai các biện pháp bảo vệ trẻ em. Tuy nhiên, cha, mẹ hoặc người giám hộ theo pháp luật dân sự của trẻ em cũng như các nền tảng mạng xã hội đều chưa tuân thủ nghiêm ngặt quy định này. Dẫn đến hiệu quả bảo vệ trẻ em chưa cao, chưa đạt yêu cầu đặt ra.

Ngoài ra, xu hướng tích hợp đa dịch vụ trên cùng một nền tảng (mạng xã hội kết hợp thương mại điện tử, thanh toán, giải trí...) đang phát triển mạnh, đặt ra yêu cầu phải tuân thủ đồng thời nhiều quy định pháp luật chuyên ngành khác nhau. Hiện Nghị định mới chỉ quy định về trang thông tin điện tử tổng hợp và mạng xã hội khi cùng giao diện, trong khi nền tảng mạng xã hội còn có rất nhiều dịch vụ chuyên ngành khác nhau, cần thiết quy định cụ thể về loại hình này. Việc thiếu cơ chế phối hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các cơ quan quản lý liên quan dẫn đến khó khăn trong công tác thẩm định, cấp phép và giám sát.

Xu hướng tích hợp nhiều dịch vụ (mạng xã hội, thương mại điện tử, thanh toán, trang TTĐTTH...) trên cùng một nền tảng đang phát triển mạnh. Tuy nhiên, Nghị định 147/2004/NĐ-CP mới chỉ dừng lại quy định nền tảng số đa dịch vụ có

cung cấp dịch vụ mạng xã hội và trang thông tin điện tử tổng hợp thì phải phân định hai loại hình này thành các chuyên mục riêng biệt theo nguyên tắc không xen lẫn nội dung với nhau, mà chưa bắt buộc doanh nghiệp phải thiết kế phân định rõ ràng các loại hình dịch vụ này thành các chuyên mục (tabs) riêng biệt giữa các loại hình dịch vụ khác. Việc cung cấp nhiều dịch vụ trên cùng một nền tảng mà thiết kế xen lẫn dễ gây nhầm lẫn cho người sử dụng và gây khó khăn rất lớn cho cơ quan quản lý trong việc bóc tách, giám sát việc tuân thủ pháp luật chuyên ngành.

Quy trình thủ tục hành chính, báo cáo còn rườm rà, kéo dài: Quy trình cấp phép mạng xã hội hiện nay có thời gian giải quyết lên tới 25 ngày, thiết kế theo mô hình hai cấp phức tạp, tạo áp lực lớn cho khâu thẩm định. Đồng thời, cơ chế tiếp nhận báo cáo và thông báo hoạt động từ các nền tảng xuyên biên giới hay cơ quan báo chí đang là quy trình thủ tục hành chính 2 chiều (phải có giấy xác nhận trả về), gây mất thời gian và lãng phí nguồn lực. Việc chưa chuyển đổi hoàn toàn sang hình thức thông báo 1 chiều qua phần mềm báo cáo chuyên dùng có chữ ký số đang làm chậm quá trình số hóa thủ tục hành chính.

Thiếu quy định về bồi dưỡng nghiệp vụ cho nhân sự mạng xã hội: Tương tự trang TTĐTTH, mạng xã hội là môi trường có tốc độ lan truyền thông tin cực nhanh, nhưng quy định lại đang thiếu ràng buộc pháp lý yêu cầu nhân sự chịu trách nhiệm quản lý nội dung phải được tập huấn, đào tạo bài bản bởi cơ quan quản lý nhà nước (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch), dẫn đến chất lượng kiểm soát nội dung chưa cao.

Những vấn đề nêu trên cho thấy yêu cầu cần tiếp tục hoàn thiện quy định về điều kiện cung cấp dịch vụ mạng xã hội, cụ thể hóa tiêu chí bảo vệ trẻ em; đồng thời rà soát, cập nhật các quy định để phù hợp với xu hướng phát triển của công nghệ và bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật.

2.4. Trò chơi điện tử trên mạng

Trong quá trình triển khai thi hành Nghị định số 147/2024/NĐ-CP, công tác quản lý trò chơi điện tử trên mạng còn bộc lộ một số khó khăn, vướng mắc liên quan đến cơ chế bảo vệ người chơi, thủ tục hành chính và sự thiếu hụt một số cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển ngành.

Thiếu khái niệm pháp lý đầy đủ, rõ ràng về trò chơi điện tử trên mạng: Quy định hiện hành chưa có một định nghĩa bao quát, lột tả được bản chất cốt lõi của trò chơi điện tử trong kỷ nguyên số. Thực tiễn quản lý đòi hỏi cần phải làm rõ định danh: Trò chơi điện tử trên mạng là một sản phẩm nội dung thông tin số, có tính tương tác, được xây dựng trên nền tảng công nghệ số, bao gồm hệ thống quy tắc, kịch bản, cơ chế tương tác, cùng các yếu tố đồ họa, âm thanh và nội dung số tích hợp, cho phép người chơi tham gia, tương tác và trải nghiệm thông qua các thiết bị điện tử có kết nối Internet hoặc mạng viễn thông. Việc bổ sung khái niệm

này sẽ tạo cơ sở rõ ràng hơn để phân định ranh giới giữa game và các ứng dụng tương tác khác, đồng thời hỗ trợ áp dụng các chính sách ưu đãi, hỗ trợ chuyên biệt.

Bất cập trong quy định phân loại độ tuổi: Quy định các tiêu chí phân loại độ tuổi (00+, 12+, 16+, 18+) cần tiếp tục được hoàn thiện để mô tả sát thực tế hơn các yếu tố bạo lực giả tưởng, kinh dị, hình ảnh, âm thanh trong các game hiện đại, tạo thuận lợi cho khâu thẩm định và dán nhãn và theo kịp chuẩn phân loại của các quốc gia trên thế giới.

Thiếu chính sách hỗ trợ game Việt theo các chỉ đạo, định hướng mới của Đảng và Chính phủ: Nghị định 147/2024/NĐ-CP hiện chưa có quy định nhằm thúc đẩy sản xuất và phát hành trò chơi điện tử trên mạng do Việt Nam sản xuất, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu, phát triển, sản xuất và phát hành các trò chơi điện tử trên mạng có nội dung thể hiện bản sắc, đặc trưng văn hóa, lịch sử Việt Nam và trò chơi có nội dung giáo dục, tuyên truyền, quảng bá các giá trị văn hóa, lịch sử Việt Nam để nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm số Việt Nam, đồng thời phát hành ra thị trường quốc tế để quảng bá hình ảnh, văn hóa, lịch sử, con người Việt Nam ra thế giới. Sự thiếu hụt này khiến các nhà sản xuất Việt Nam chưa chủ động sản xuất và phát hành các trò chơi có nội dung thể hiện bản sắc, đặc trưng văn hóa, lịch sử Việt Nam do chi phí sản xuất cao và mất nhiều thời gian. Thêm vào đó, cần bổ sung chính sách hỗ trợ ngành công nghiệp game trong nước để doanh nghiệp nội địa nhận được các ưu đãi xứng đáng về thuế, phí, hay hỗ trợ xúc tiến.

Khoảng trống pháp lý đối với thể thao điện tử (eSports) và nền tảng số có tính năng cho phép người sử dụng khởi tạo và phân phối trò chơi điện tử: Sự phát triển của các mô hình giải trí mới đã vượt xa khung pháp lý. Các giải đấu Thể thao điện tử (eSports) diễn ra phổ biến nhưng vẫn bản hiện hành thiếu định nghĩa rõ ràng về eSports, chưa có quy định về điều kiện tổ chức, bản quyền trò chơi thi đấu, hay trách nhiệm kiểm soát nội dung trò chơi dùng cho giải đấu. Đồng thời, xu hướng game cho phép người chơi tự tạo, đăng tải, chia sẻ nội dung (UGC) đang phát triển nhưng cần bổ sung quy định bắt buộc doanh nghiệp phải có bộ lọc kiểm duyệt để ngăn chặn nội dung độc hại.

Thủ tục hành chính rườm rà và vướng mắc trong quản lý vật phẩm ảo: Thủ tục cấp phép và quản lý nội dung game hiện nay yêu cầu doanh nghiệp phải thực hiện thủ tục sửa đổi, bổ sung đối với cả những thay đổi nhỏ, làm gia tăng chi phí tuân thủ. Về quản lý trong game, quy định về tài sản ảo, đơn vị ảo cần tiếp tục được hoàn thiện để có chế tài giới hạn rõ ràng việc vật phẩm ảo, đơn vị ảo, điểm thưởng chỉ được trao đổi giữa người chơi với nhau trong phạm vi của từng trò chơi do doanh nghiệp cung cấp nhằm ngăn chặn tình trạng quy đổi thành tiền thật hoặc trục lợi trái phép.

Các quy định hiện hành còn thiếu một số cơ chế chính sách khuyến khích, thúc đẩy ngành công nghiệp game phát triển, cần được cụ thể hóa để hỗ trợ, thúc đẩy ngành game phát triển bền vững.

Từ những vấn đề nêu trên cho thấy yêu cầu cần tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy định pháp luật theo hướng linh hoạt, phù hợp với thực tiễn; đơn giản hóa thủ tục hành chính; đồng thời bổ sung các cơ chế thử nghiệm, chính sách hỗ trợ phát triển ngành và tăng cường hiệu quả quản lý đối với các dịch vụ trò chơi điện tử xuyên biên giới. **3. Nguyên nhân của các khó khăn, vướng mắc**

Trong quá trình triển khai thi hành Nghị định số 147/2024/NĐ-CP, bên cạnh các kết quả đạt được, còn tồn tại một số khó khăn, vướng mắc mang tính tổng thể, ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực.

Trước hết, sự phát triển nhanh của công nghệ số và các loại hình dịch vụ mới đã vượt xa khả năng đáp ứng của khung pháp lý hiện hành. Các công nghệ như trí tuệ nhân tạo (AI), cùng với sự phổ biến của hoạt động livestream và các nền tảng tích hợp đa dịch vụ đã làm xuất hiện nhiều hình thức cung cấp dịch vụ mới, phức tạp. Điều này gây khó khăn trong việc nhận diện, phân loại và áp dụng quy định quản lý trong thực tiễn.

Bên cạnh đó, hệ thống pháp luật hiện hành chưa theo kịp với tốc độ phát triển của công nghệ và thực tiễn. Một số quy định chưa được cập nhật kịp thời để điều chỉnh các hoạt động cung cấp dịch vụ qua ứng dụng, cũng như nội dung do AI tạo ra. Đồng thời, việc thiếu các quy định đủ mạnh để bảo vệ trẻ em dưới 16 tuổi tham gia sử dụng mạng xã hội dẫn đến hiệu quả chưa đạt yêu cầu đặt ra.

Về tổ chức thực thi, việc đẩy mạnh phân cấp trong quản lý, đặc biệt là chuyển giao một số nhiệm vụ về địa phương và sự thay đổi chức năng quản lý nhà nước sang ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã làm gia tăng khối lượng công việc đối với các cơ quan chuyên môn tại địa phương. Tuy nhiên, nguồn lực về nhân sự, kỹ thuật ... chưa được bổ sung tương xứng, dẫn đến khó khăn trong quá trình tiếp nhận và triển khai nhiệm vụ, nhất là trong giai đoạn đầu.

Ngoài ra, hạ tầng kỹ thuật phục vụ công tác quản lý, giám sát còn hạn chế. Kinh phí đầu tư cho các công cụ giám sát, rà quét tự động tại trung ương và địa phương còn thấp, trong khi yêu cầu quản lý đối với môi trường mạng ngày càng cao và phức tạp.

Công tác phối hợp liên ngành cũng còn những hạn chế nhất định. Quản lý hoạt động trên môi trường mạng liên quan đến nhiều lĩnh vực như thương mại điện tử, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân và bảo vệ trẻ em. Tuy nhiên, cơ chế phối hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan liên quan chưa thực sự đồng bộ, đặc biệt là việc kết nối, khai thác dữ liệu giữa hệ thống định danh điện tử quốc gia

(VNeID) với các nền tảng của doanh nghiệp còn hạn chế, ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý và xác thực thông tin người dùng.

Những khó khăn, vướng mắc nêu trên cho thấy cần thiết phải tiếp tục hoàn thiện khung pháp lý theo hướng linh hoạt, kịp thời cập nhật với sự phát triển của công nghệ; đồng thời tăng cường nguồn lực, nâng cao năng lực thực thi của các cơ quan quản lý, đẩy mạnh phối hợp liên ngành và hoàn thiện cơ chế quản lý đối với các nền tảng xuyên biên giới.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Hoàn thiện quy định về tổ chức bộ máy

Hiện thực hóa Chỉ thị 57-CT/TW năm 2025 của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu trong hệ thống chính trị và Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị về tăng cường quản lý báo chí và thông tin trên không gian mạng Chỉ thị của Bộ Chính trị vào văn bản quy phạm pháp luật. Cần khẩn trương bổ sung, hoàn thiện hành lang pháp lý để thực hiện nghiêm túc các chủ trương định hướng của Đảng, tại 02 Chỉ thị nêu trên, đối với 2 nội dung cụ thể: (01) triển khai xác thực danh tính bắt buộc với người dùng mạng xã hội để ngăn chặn tin giả, lừa đảo và các hành vi vi phạm pháp luật; (02) cấm trẻ em dưới 16 tuổi tham gia sử dụng mạng xã hội.

Nghị định số 137/2025/NĐ-CP và Nghị định số 138/2025/NĐ-CP về phân cấp, phân quyền sẽ hết hiệu lực vào ngày 01/7/2027. Do đó, cần khẩn trương luật hóa hoặc đưa vào các Nghị định thay thế các nội dung phân cấp này để tránh tạo "khoảng trống pháp lý" sau thời điểm nêu trên.

Kiên trì nguyên tắc “Một việc - Một đầu mối”: Xác định rõ cơ quan chủ trì chịu trách nhiệm chính đối với từng nội dung quản lý. Mục tiêu để loại bỏ triệt để tình trạng chồng chéo, đùn đẩy trách nhiệm giữa các cơ quan quản lý chuyên ngành, qua đó nâng cao hiệu lực, hiệu quả và tính phản ứng nhanh của bộ máy nhà nước trước những diễn biến phức tạp trên mạng Internet.

2. Tiếp tục hoàn thiện chính sách, pháp luật

2.1. Trang thông tin điện tử tổng hợp

Rà soát, sửa đổi các quy định về điều kiện cấp phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp theo hướng chặt chẽ hơn, bảo đảm phù hợp với tính chất hoạt động cung cấp thông tin trên môi trường mạng; đồng thời khắc phục tình trạng lợi dụng mô hình trang thông tin điện tử tổng hợp để hoạt động không đúng tôn chỉ, mục đích.

Bên cạnh đó, nghiên cứu bổ sung quy định về tiêu chuẩn, điều kiện đối với đội ngũ nhân sự quản lý, vận hành, biên tập nội dung, trong đó xem xét yêu cầu

về đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, ý thức tuân thủ pháp luật và trách nhiệm trong cung cấp thông tin.

Nhằm tạo thuận lợi cho tổ chức, doanh nghiệp thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp, dự thảo Nghị định đã đẩy mạnh việc phân cấp thực hiện các thủ tục hành chính trong việc cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp về các Sở Văn hóa, Thể thao/Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch địa phương. Đồng thời cắt giảm một số thủ tục hành chính như cấp lại và rút ngắn thời gian thực hiện.

Việc hoàn thiện các quy định nêu trên nhằm nâng cao chất lượng thông tin cung cấp trên môi trường mạng, bảo đảm trật tự, kỷ cương trong hoạt động thông tin điện tử, đồng thời tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh giữa các loại hình báo chí và trang thông tin điện tử tổng hợp.

2.2. Về quản lý mạng xã hội

Thực hiện chủ trương của Đảng tại Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 30/3/2026 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với báo chí, truyền thông trên không gian mạng trong tình hình mới, áp dụng triệt để định danh điện tử và bảo vệ trẻ em: Cần thể chế hóa quy định bắt buộc xác thực tài khoản mạng xã hội bằng số điện thoại di động đã được xác thực theo quy định của pháp luật hoặc số định danh cá nhân.... Chỉ các tài khoản đã được xác thực mới được phép đăng tải, chia sẻ thông tin hoặc livestream. Đặc biệt, cần quy định chặt chẽ nhằm bảo đảm môi trường lành mạnh, lành mạnh cho trẻ em (dưới 16 tuổi) khi tham gia mạng xã hội; bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng một cách thực chất.

Chuẩn hóa quản lý đối với nền tảng số đa dịch vụ: Để giải quyết tình trạng lập lờ các loại hình dịch vụ, cần bổ sung quy định bắt buộc các nền tảng đa dịch vụ phải thiết kế phân định rõ ràng các loại hình dịch vụ thành các chuyên mục (tabs) riêng biệt, quy định quản lý theo hướng tiếp cận tổng thể, bảo đảm bao quát đầy đủ các hoạt động phát sinh trên cùng một nền tảng, tránh bỏ sót hoặc chồng chéo trong quản lý. Tránh việc thiết kế nội dung xen lẫn gây nhầm lẫn giữa các loại hình dịch vụ đã đăng ký.

Cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số quy trình báo cáo: Kiến nghị bãi bỏ cơ chế thực hiện thủ tục hành chính Thông báo 2 chiều rườm rà hiện nay. Đối với việc báo cáo của các cơ quan báo chí hoặc nền tảng xuyên biên giới, cần chuyển sang cơ chế thông báo 1 chiều trực tuyến qua hệ thống phần mềm thông tin báo cáo chuyên dùng có sử dụng chữ ký số.

Bổ sung quy định về đào tạo nghiệp vụ đối với nhân sự mạng xã hội: Tương tự như trang TTĐTTH, cần bổ sung yêu cầu nhân sự quản lý nội dung mạng xã hội phải mang quốc tịch Việt Nam và bắt buộc tham gia các khóa tập huấn nghiệp

vụ của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (hoàn thành chậm nhất trong vòng 12 tháng sau khi cấp phép) để nâng cao chất lượng kiểm duyệt thông tin trên mạng.

Song song với đó, cần tăng cường trách nhiệm của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ mạng xã hội trong việc kiểm duyệt, phát hiện và xử lý nội dung vi phạm; thực hiện nghĩa vụ lưu trữ, cung cấp thông tin phục vụ công tác quản lý nhà nước theo quy định.

Việc hoàn thiện các quy định nêu trên nhằm nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động mạng xã hội, bảo đảm an toàn, lành mạnh cho người dùng, đồng thời tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển bền vững trong môi trường cạnh tranh công bằng.

2.3. Trò chơi điện tử trên mạng

Để khắc phục các bất cập hiện tại và thúc đẩy ngành công nghiệp nội dung số phát triển lành mạnh, kiến nghị Chính phủ xem xét sửa đổi, bổ sung Nghị định 147/2024/NĐ-CP đối với lĩnh vực trò chơi điện tử trên mạng với các trọng tâm sau:

Thứ nhất, thể chế hóa các khái niệm mới và hoàn thiện tiêu chí phân loại: Cần bổ sung định nghĩa pháp lý rõ ràng về “Trò chơi điện tử trên mạng”, xác định đây là một sản phẩm nội dung thông tin số có tính tương tác. Đồng thời, sửa đổi tiêu chí phân loại độ tuổi (00+, 12+, 16+, 18+) theo hướng mô tả chi tiết, sát thực tế hơn về mức độ bạo lực, kinh dị, hình ảnh nhạy cảm để tạo thuận lợi cho công tác thẩm định. Đặc biệt, kiến nghị điều chỉnh đối tượng áp dụng giới hạn thời gian chơi của người chơi dưới 16 tuổi không quá 60 phút/ngày để tăng cường bảo vệ trẻ em khỏi các tác động tiêu cực của trò chơi điện tử.

Thứ hai, xây dựng cơ chế quản lý đối với Thể thao điện tử (eSports) và nền tảng số có tính năng cho phép người sử dụng khởi tạo và phân phối trò chơi điện tử: Bổ sung khung pháp lý chính thức cho trò chơi sử dụng trong các giải đấu thể thao điện tử (eSports). Quy định rõ điều kiện tổ chức giải đấu bao gồm: bản quyền trò chơi, tuân thủ hồ sơ đã cấp phép, và trách nhiệm của đơn vị tổ chức trong quá trình giải đấu diễn ra.

Bên cạnh đó, đối với nền tảng số có tính năng cho phép người sử dụng khởi tạo và phân phối trò chơi điện tử, bắt buộc doanh nghiệp phải trang bị hệ thống kỹ thuật lọc nội dung, phân quyền theo độ tuổi và có quy trình kiểm duyệt (tự động và thủ công) để ngăn chặn thông tin vi phạm pháp luật, bảo vệ trẻ em.

Thứ ba, thiết lập chính sách ưu đãi thúc đẩy Game Việt: Nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm số Việt Nam, kiến nghị bổ sung quy định quản lý đối với trò chơi điện tử do Việt Nam sản xuất bằng việc cho phép chạy thử nghiệm trong khoảng thời gian nhất định để đánh giá nhu cầu, thị hiếu của người chơi và lỗi kỹ thuật trong quá trình vận hành thử nghiệm.

Thứ tư, cải cách thủ tục hành chính trong cấp phép và phát hành: Rà soát đơn giản hóa thủ tục cấp phép, phát hành trò chơi điện tử trên mạng theo hướng cắt giảm các thủ tục không cần thiết, giảm điều kiện phát hành trò chơi điện tử. Đồng thời, chuyển mạnh từ hình thức tiền kiểm sang hậu kiểm đối với các nội dung thay đổi nhỏ trong quá trình vận hành, nhằm giảm chi phí tuân thủ và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp kinh doanh.

2.4. Quản lý viễn thông và tài nguyên Internet

Thực hiện các chủ trương mới của Đảng, Nhà nước, các nghị quyết của Chính phủ về phân cấp, cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, chuyển đổi số và phát triển hạ tầng số quốc gia, cần nghiên cứu sửa đổi, bổ sung một số nội dung nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và tạo điều kiện thuận lợi hơn cho tổ chức, doanh nghiệp và người dân, cụ thể:

Thứ nhất, thực thi các Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP; Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP và Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, ĐKKD tại các Báo cáo đăng ký chuyển giao tên miền New gTLD; Cấp phép hoạt động Tổ chức quản lý tên miền dùng chung cấp cao nhất mới (New gTLD); Báo cáo hoạt động Nhà đăng ký tên miền quốc tế tại Việt Nam; Đề nghị cung cấp dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền quốc gia Việt Nam “.vn”. Chuyển mạnh từ tiền kiểm sang hậu kiểm trong quản lý nhà nước, bãi bỏ các quy định về điều kiện kinh doanh đối với hoạt động cung cấp dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền; bãi bỏ điều kiện kinh doanh đối với hoạt động cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động. Thực hiện phân cấp triệt để tới địa phương. Bổ sung quy định về việc khai thác thông tin trên các CSDL quốc gia; chủ thể chỉ cung cấp thông tin trong trường hợp không khai thác được từ các CSDL quốc gia. Đồng thời, sửa đổi quy định về báo cáo định kỳ của các tổ chức, doanh nghiệp nước ngoài cung cấp dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền xuyên biên giới. Đối với hoạt động cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động, quy định cụ thể các loại giấy phép, giấy chứng nhận, giấy xác nhận chuyên ngành mà doanh nghiệp phải có (như trang thông tin điện tử tổng hợp, mạng xã hội, trò chơi điện tử, phát thanh truyền hình trả tiền, xuất bản điện tử...) nhằm bảo đảm minh bạch và thuận lợi trong áp dụng.

Thứ hai, nhằm phát triển hạ tầng viễn thông, tài nguyên Internet theo Nghị quyết số 57-NQ/TW: sửa đổi, bổ sung quy định về chuyển đổi IPv6, IPv6 Only đối với các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, Internet, các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ, nội dung, báo điện tử, trang thông tin điện tử tổng hợp, mạng xã hội. Bên cạnh đó, bổ sung “hợp tác xã” trong nhóm đối tượng ưu tiên, hỗ trợ trong đăng ký sử dụng tên miền cấp 3 dưới “.biz.vn” để thực hiện chính sách của Đảng, Nhà nước về phát triển kinh tế hợp tác xã.

3. Cơ chế phối hợp

Nghiên cứu hoàn thiện cơ chế phối hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ, trong đó trọng tâm là việc liên thông, khai thác hiệu quả hệ thống định danh điện tử quốc gia phục vụ xác thực, định danh người dùng trên môi trường mạng, bảo đảm tính chính xác, đồng bộ và tuân thủ quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Bên cạnh đó, cần tăng cường cơ chế phối hợp liên ngành giữa các bộ, ngành và địa phương trong công tác quản lý hoạt động trên môi trường mạng, đặc biệt trong các lĩnh vực có tính chất giao thoa như thương mại điện tử, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân và bảo vệ trẻ em; đồng thời hoàn thiện quy trình phối hợp trong kiểm tra và xử lý vi phạm nhằm nâng cao hiệu quả thực thi.

Đồng thời, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong công tác quản lý, giám sát, bao gồm việc đầu tư, triển khai các hệ thống kỹ thuật phục vụ rà quét, phát hiện, cảnh báo sớm vi phạm trên môi trường mạng; qua đó nâng cao năng lực quản lý, giảm phụ thuộc vào phương thức thủ công và đáp ứng yêu cầu quản lý trong bối cảnh chuyển đổi số.

Việc hoàn thiện cơ chế phối hợp nêu trên nhằm bảo đảm sự đồng bộ trong quản lý nhà nước, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi pháp luật và thích ứng với sự phát triển nhanh của môi trường số.

VI. KẾT LUẬN

Việc triển khai Nghị định số 147/2024/NĐ-CP đã đạt được nhiều kết quả tích cực, tuy nhiên trước yêu cầu thực tiễn và sự thay đổi của tổ chức bộ máy nhà nước, cần thiết phải sửa đổi, bổ sung Nghị định nhằm bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật, nâng cao hiệu quả quản lý và thúc đẩy phát triển kinh tế số.

Trên đây là báo cáo về tổng kết việc thi hành Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng và một số đề xuất về việc sửa đổi, bổ sung, nâng cao hiệu quả thi hành Nghị định, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch kính trình Lãnh đạo Chính phủ và trân trọng gửi đến các cơ quan có thẩm quyền để xem xét.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó Thủ tướng Chính phủ Mai Văn Chính (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Phan Tâm;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, PTTH&TTĐT, BTTL.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Phan Tâm